TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **86/2026/QĐST-HNGĐ**	*Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 04/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn***: Chị **Nguyễn Vân A**, sinh năm 1985, HKTT: Số A, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Số B, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: A, cấp ngày 13/08/2025; Nơi cấp: Bộ Công an.

**** Bị đơn***: **Anh Vũ Ngọc M,** sinh năm 1984, HKTT: Số C, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Số B, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: J, cấp ngày 26/08/2024; Nơi cấp: Bộ Công an.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY

Chị Nguyễn Vân A và anh Vũ Ngọc M kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 06/03/2012 (Giấy chứng nhận kết hôn số 24, quyển số 01/2012) tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm (nay là phường Hoàn Kiếm), thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Chị ***Nguyễn Vân A*** và anh ***Vũ Ngọc M.***

***2.* Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Nguyễn Vân A và anh Vũ Ngọc M có 02 con chung là cháu Vũ Khánh A, sinh ngày 28/08/2012 và cháu Vũ An N, sinh ngày 29/10/2019. Sau ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Vân A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Khánh A; anh Vũ Ngọc M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Vũ An N. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ai kể từ tháng 01 năm 2026 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị Nguyễn Vân A và anh Vũ Ngọc M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

+ Về tài sản chung là các đồ dùng sinh hoạt trong gia đình: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì, nên Toà án không xem xét giải quyết.

+ Về tài sản chung là nhà ở và đất ở: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì, nên Toà án không xem xét giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì, nên Toà án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Vân A tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000083, ký hiệu: BLTU/26E ngày 05/01/2026. Chị Nguyễn Vân A được hoàn lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

4. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- UBND phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm (nay là phường Hoàn Kiếm), Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 24, quyển số 01/2012 ngày 06/03/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh